TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 215/2018/QĐST- HNGĐ	*Lào Cai, ngày 22 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 249/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. **Anh Nguyễn Duy H** - Sinh năm 1982

Địa chỉ: Tổ 25, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai

2. **Chị Nguyễn Hồng Q** - Sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 25, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Duy H và chị Nguyễn Hồng Q tự nguyện tìm hiểu yêu thương và kết hôn với nhau năm 2008 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau trong cách sống, không hiểu và thông cảm cho nhau dẫn đến giữa vợ chồng thường xuyên to tiếng, cãi chửi nhau về việc nuôi dạy con cái, làm ăn kinh tế. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 7/2018. Đến nay anh H, chị Q cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên đề nghị Toà án giải quyết cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 03 người con chung là cháu Nguyễn Tiến Đ - sinh ngày 29/01/2009; Nguyễn Tiến Đ2 - sinh ngày 27/3/2012; Nguyễn Thúy Qu - sinh ngày 28/02/2016. Anh H, chị Q thỏa thuận anh Nguyễn Duy H sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả ba cháu đến tuổi trưởng thành, chị Nguyễn Hồng Q không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[3] Về tài sản: Anh Nguyễn Duy H, chị Nguyễn Hồng Q không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Duy H, chị Nguyễn Hồng Q thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự.

Xét yêu cầu của anh Nguyễn Duy H, chị Nguyễn Hồng Q đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn là phù hợp quy định tại Điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình cần chấp nhận

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Duy H, chị Nguyễn Hồng Q

- Về con chung: Giao cháu cháu Nguyễn Tiến Đ - sinh ngày 29/01/2009; Nguyễn Tiến Đ2 - sinh ngày 27/3/2012; Nguyễn Thúy Qu - sinh ngày 28/02/2016 cho anh Nguyễn Duy H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Hồng Q không phải cấp dưỡng tiền nuôi con. Chị Q có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung anh H không được quyền ngăn cản.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Duy H, chị Nguyễn Hồng Q mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AB/2012/0005507 ngày 03/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKS tỉnh, TP;
- Các đương sự,
- T.H.A DS TP
- UBND phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai
.- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Lanh